

Bản án số: 05/2023/HS-PT-CTN
Ngày 27 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Sơn và ông Đào Chí Keo.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2023/TLPT-HS-CTN ngày 03 tháng 04 năm 2023, đối với bị cáo Chau Rách T do có kháng cáo của bị cáo Chau Rách T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Chau Rách T**, sinh năm 1996; tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ D, ấp B, xã A, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau P và bà Neàng Kim S; anh, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là người thứ tư; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Chau Rách T:** ông Trần Phước T1, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A (có mặt).

Địa chỉ: Số H đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Bị hại:

1. Huỳnh Đỗ Thành V, sinh ngày 08/01/2007 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ F, khóm T, thị trấn N, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Đỗ Thành V:* Ông Huỳnh Tấn T2, sinh năm 1977 (là cha ruột V) (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ F, khóm T, thị trấn N, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

2. Phạm Nguyễn Hồng K, sinh ngày 13/7/2007 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ B, ấp A, xã A, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Nguyễn Hồng K:* Ông Phạm Quốc H, sinh năm 1985 (là cha ruột K) (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ B, ấp A, xã A, huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại em Huỳnh Đỗ Thành V và em Phạm Nguyễn Hồng K:* Ông Lương Minh H1, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A (có mặt).

Địa chỉ: Số H đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Chau Phai Ly Đ; đơn vị công tác: Phòng dân tộc – Đài phát thanh truyền hình A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/5/2022, Chau M điều khiển xe mô tô biển số 67F1-551.57 chở Chau C, sinh ngày 10/11/2005, Chau Rách T, Chau R, sinh ngày 13/9/2004 và Chau Sóc N, sinh ngày 15/7/2004 đến khu vực đường Đ thuộc khóm X, thị trấn T, huyện T (nay là thị xã T) để bán gà, tại đây Na nhặt 01 khúc cây bằng gỗ vuông (3x3) cm dài 85 cm, mục đích mang về sửa chuồng gà.

Sau khi bán gà xong, M tiếp tục điều khiển xe 67F1- 551.57 chở C, T, R và N chạy về hướng thị trấn T - xã A. Khi đến khu vực tổ H, khóm X, thị trấn T, huyện T (nay là thị xã T), T nói “Gặp thằng nào chạy xe xạo, tụi mày đánh nó đi” được M1, R và N đồng ý. Cùng lúc này, T, M, R và N thấy Huỳnh Đỗ Thành V, sinh ngày 08/01/2007, điều khiển xe gắn máy biển số 67AE-029.47 chở Phạm Nguyễn Hồng K, sinh ngày 03/11/2007, chạy ngược lại, M liền điều khiển xe 67F1-551.57 áp sát xe 67AE-029.47 của V và K, để cho R dùng tay trái đánh 01 cái trứng vào vai của V, N cầm khúc cây dài 85 cm trên tay trái đánh 01 cái tròng vào vùng mặt của V gây thương tích, làm V, K và xe té ngã xuống đường. Sau đó, M điều khiển xe 67F1-551.57 chở C, T, R và N bỏ chạy, V được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang đến ngày 16/5/2022 thì xuất viện.

Ngày 12/5/2022, ông Huỳnh Tấn T2 (cha ruột V) và ngày 30/8/2022, ông Phạm Quốc H (cha ruột K) có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T, M, R và N.

Đến ngày 13/7/2022, Chau Rách T, Chau R bị khởi tố, điều tra. Đến ngày 18/7/2022 và ngày 26/9/2022, thì Chau Sóc N và Chau M bị khởi tố điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/22/TgT ngày 14/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A kết luận thương tích đối với Huỳnh Đỗ Thành V như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo từ mi trên mắt phải nằm trong cung mày phải xéo qua sóng mũi đến má trái, kích thước (10x0.3)cm, màu hồng, sẹo lõm – lồi.

- + Gãy xương chính mũi, đã nâng xương chính mũi.

- + Gãy xoang hàm trên.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 21% (hai mươi một phần trăm).

- Gãy răng cửa hàm trên 02 (hai) cây, còn chân răng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 04 % (không bốn phần trăm), thương tích do vật tày gây nên.

- Xây xát dạng mảng má trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (03x0.8)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

- Xây xát dạng mảng vai trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (03x0.2)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

- Xây xát dạng mảng rải rác mặt lưng đốt 1 ngón II-IV-V bàn tay phải, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (01x0.5)cm + (0.7x0.2)cm + (0.7x0.2)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm).

- Xây xát dạng mảng rải rác mu bàn tay trái, phía ngón III, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (01x0.6)cm + (1.5x0.6)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

- Xây xát dạng mảng không liên tục mặt lưng đốt 1-2 ngón V bàn tay trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (0.2x0.1)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

- Xây xát dạng mảng mặt trước gối trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (4.5x3.5)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

- Xây xát dạng mảng mặt trước ngoài gối trái đến 1/3 giữa cẳng chân trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (21x05)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0.5% (không chấm năm phần trăm), thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là: 27% (hai mươi bảy phần trăm).

Kết luận khác: thương tích do vật tày, vật tày có cạnh và vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 336/22/TgT ngày 14/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A kết luận thương tích đối với Phạm Nguyễn Hồng K như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Xây xát vai trái, không tồn tại thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 00% (không phần trăm).

- Xây xát hông trái, không tồn tại thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 00% (không phần trăm).

- Xây xát dạng mảng mặt trước gối trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (03x02)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 01% (không một phần trăm).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là: 01% (không một phần trăm).

Kết luận khác: thương tích do vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSTB.HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T (nay là thị xã T) đã truy tố Chau Rách T, Chau M, Chau R và Chau Sóc N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Chau Rách T, Chau M, Chau R và Chau Sóc N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Chau Rách T: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 3 năm 2023, bị cáo Chau Rách T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là nặng so với hành vi của bị cáo đã thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu và là lao động chính trong gia đình.

Các bị cáo khác trong vụ án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không có kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Chau Rách T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Chau Rách T có nội dung rõ ràng, gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chau Rách T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Chau Rách T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là có cơ sở.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng theo đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không trình bày được những tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

Người bào chữa cho bị cáo Chau Rách T: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định, có hình thức và nội dung đúng theo quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2]. Đối với bị hại V, K, người đại diện hợp pháp của bị hại K, Tòa án có triệu tập họp lệ đến tham dự phiên tòa phúc thẩm, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, bị hại không có kháng cáo, nội dung kháng cáo của bị cáo không

liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người này theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Chau Rách T, Chau M, Chau R và Chau Sóc N cùng khai nhận: Sau khi nghe Chau Rách T nói “*gặp thằng nào chạy xe xạo, tụi mày đánh nó đi*” thì M, R và N đồng ý. Cùng lúc này, thấy em V điều khiển xe mô tô chở em K chạy ngược chiều thì Chau M điều khiển xe mô tô áp sát xe của em V và K, sau đó R dùng tay đánh 01 cái trúng vào vai của V, Chau Sóc N dùng khúc cây dài 85 cm trên tay trái đánh 01 cái trúng vào vùng mặt của V gây thương tích và làm cho xe của V té ngã xuống đường, sau đó M điều khiển xe mô tô chở C, T, R và N bỏ chạy về hướng xã A. Riêng Chau C ngồi ở ba ga xe phía trước Chau Manl, không biết có nghe T nói hay không thì các bị cáo không biết và Chau C cũng không có hành động gì.

V được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang đến ngày 16/5/2022 thì xuất viện.

Qua giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên đối với Huỳnh Đỗ Thành V là: 27%

Qua giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên đối với Phạm Nguyễn Hồng K là 01%

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; còn phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường (kèm bản ảnh); Biên bản thu giữ vật chứng; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ xác định: ngày 10/5/2022, các bị cáo Chau Rách T, Chau M, Chau R và Chau Sóc N đã có hành vi mang tính chất côn đồ, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67F1- 551.57 áp sát xe mô tô biển kiểm soát 67 AE - 029.46 do Huỳnh Đỗ Thành V, sinh ngày 08/01/2007 điều khiển chở Phạm Nguyễn Hồng K, sinh ngày 03//11/2007, rồi dùng tay và khúc cây gỗ đánh trúng vào vai, mặt V gây thương tích, làm V, K và xe mô tô 67 AE – 029.47 ngã xuống đường, dẫn đến V bị thương tích 27% và K bị thương tích 01%.

Trong vụ án này bị cáo có vai trò đồng phạm là người khởi xướng, xúi giục các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, làm tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn với nhau mà bị cáo đã vô cớ xúi giục các bị cáo khác dùng khúc cây bằng gỗ vuông (3x3) cm, dài 85 cm đánh vào vai và vùng mặt của bị hại dẫn đến thương tích. Hành vi của các bị cáo đã

xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tương xứng để nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, để xử phạt bị cáo Chau Rách T 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù là đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng theo đơn kháng cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không trình bày được những tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa.

[4.]. Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5.]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chau Rách T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Chau Rách T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chau Rách T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng Hồ sơ Công an Tỉnh An Giang (PV06);
- TAND thị xã T;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng, Phòng KTNV và THA, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thám